

QUYẾT ĐỊNH
BAN HÀNH KẾ HOẠCH XÁC MINH TÀI SẢN, THU NHẬP NĂM 2022
CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

CHÁNH ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20/11/2018;

Căn cứ Luật Tổ chức Tòa án nhân dân số 62/2014/QH13 ngày 24/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Căn cứ Kế hoạch số 92/KH-TANDTC ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân tối cao về triển khai thực hiện việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập trong Tòa án nhân dân;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Thanh tra Tòa án nhân dân tối cao.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2022 của Tòa án nhân dân tối cao.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Cơ quan kiểm soát tài sản thu nhập Tòa án nhân dân tối cao (Ban Thanh tra), Vụ trưởng Vụ Tổ chức – Cán bộ, Chánh Văn phòng Tòa án nhân dân tối cao; Chánh án Tòa án nhân dân các tỉnh thuộc đối tượng xác minh và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Các đ/c Phó Chánh án (để phối hợp chỉ đạo);
- Cổng thông tin điện tử TANDTC;
- Lưu: VT, BTr.

KT. CHÁNH ÁN
PHÓ CHÁNH ÁN



Nguyễn Văn Tiến



**KẾ HOẠCH
XÁC MINH TÀI SẢN, THU NHẬP NĂM 2022
CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO**

*(Kèm theo Quyết định số 229 /QĐ-TANDTC ngày 24 tháng 1 năm 2022
của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác minh tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập (sau đây gọi tắt là người có nghĩa vụ kê khai) nhằm xem xét, đánh giá tính chính xác, kết luận về tính trung thực của việc kê khai tài sản, thu nhập; kiểm soát sự biến động về tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai.

- Xác minh tài sản, thu nhập nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng (nếu có) và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức trong sạch, liêm chính, vững mạnh.

2. Yêu cầu

- Việc xác minh tài sản, thu nhập do Cơ quan kiểm soát tài sản thu nhập Tòa án nhân dân tối cao (Ban Thanh tra) thực hiện theo thủ tục, trình tự quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 (sau đây gọi tắt là Luật Phòng, chống tham nhũng) và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị (sau đây gọi tắt là Nghị định số 130/2020/NĐ-CP).

- Việc xác minh tài sản, thu nhập được tiến hành kịp thời, công khai, khách quan, trung thực.

- Mọi vi phạm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc kiểm soát tài sản, thu nhập phải được xử lý nghiêm minh, kịp thời theo quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG

1. Nội dung xác minh

Xác minh về tính trung thực, đầy đủ, rõ ràng nội dung bản kê khai tài sản, thu nhập (sau đây gọi tắt là bản kê khai) của người có nghĩa vụ kê khai.

2. Đối tượng được xác minh

2.1. Các cơ quan, đơn vị được xác minh trong năm 2022

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Khoản 2 Điều 15 của Nghị định số 130/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ, trong năm 2022 Cơ quan kiểm soát tài sản thu nhập Tòa án nhân dân tối cao sẽ tiến hành xác minh tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai tại 02 cơ quan, đơn vị trong Tòa án nhân dân, cụ thể như sau:

- Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Lai Châu;

- Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Cà Mau;

2.2. Các cá nhân được xác minh

- Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập quy định tại Điều 10 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tại mỗi cơ quan, đơn vị được xác minh, lựa chọn tối thiểu 10% số người có nghĩa vụ kê khai, tài sản thu nhập hằng năm. Số lượng người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hằng năm tại các cơ quan, đơn vị Tòa án thuộc đối tượng xác minh theo phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

- Tổng số người được xác minh: **20 người**.

3. Tiêu chí, hình thức lựa chọn người được xác minh

3.1. Tiêu chí lựa chọn

Người được lựa chọn xác minh tài sản, thu nhập đáp ứng các tiêu chí sau:

- Là người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập;

- Chưa được xác minh về tài sản, thu nhập trong thời gian 04 năm liền tính từ ngày 31/12/2021 trở về trước.

Không lựa chọn xác minh tài sản, thu nhập của những người sau đây:

- Người đang bị điều tra, truy tố, xét xử;

- Người đang điều trị bệnh hiểm nghèo được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận;

- Người đang học tập, công tác ở nước ngoài từ 12 tháng trở lên.

3.2. Hình thức lựa chọn

- Người được xác minh tại mỗi cơ quan, đơn vị được lựa chọn ngẫu nhiên bằng hình thức bốc thăm.

- Khi tiến hành lựa chọn người được xác minh, Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập mời đại diện Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cùng cấp dự và chứng kiến.

- Việc lựa chọn người được xác minh được lập thành biên bản.

4. Trình tự tiến hành xác minh

- Chánh án Tòa án nhân dân tối cao ban hành Quyết định xác minh và thành lập Tổ xác minh tài sản, thu nhập theo Điều 45 Luật Phòng, chống tham nhũng.

- Tổ chức và hoạt động của Tổ xác minh tài sản, thu nhập thực hiện theo quy định tại Điều 46 Luật Phòng, chống tham nhũng.

- Tổ xác minh tài sản, thu nhập tiến hành xác minh tài sản, thu nhập đối với những người đã được lựa chọn xác minh.

- Kết thúc xác minh tại mỗi đơn vị, Tổ trưởng Tổ xác minh tài sản, thu nhập báo cáo kết quả và dự thảo Kết luận xác minh, trình Chánh án Tòa án nhân dân tối cao ban hành Kết luận xác minh.

- Việc công khai Kết luận xác minh tài sản, thu nhập được thực hiện như việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập quy định tại Điều 39 Luật Phòng, chống tham nhũng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thanh tra Tòa án nhân dân tối cao

- Chủ trì, tham mưu Chánh án Tòa án nhân dân tối cao triển khai hoạt động xác minh tài sản, thu nhập tại các cơ quan, đơn vị, cá nhân được lựa chọn xác minh tài sản, thu nhập.

- Tiếp nhận, quản lý bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai theo quy định của Luật phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và Kế hoạch số 92/KH-TANDTC ngày 3/3/2021 của Tòa án nhân dân tối cao.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành xác minh tài sản, thu nhập của những người có nghĩa vụ kê khai được lựa chọn xác minh.

3. Vụ Tổ chức - Cán bộ Tòa án nhân dân tối cao

Phối hợp Ban Thanh tra, tiến hành xác minh tài sản, thu nhập của những cá nhân được lựa chọn xác minh tại 02 cơ quan, đơn vị theo Kế hoạch này.

4. Văn phòng Tòa án nhân dân tối cao

Văn phòng Tòa án nhân dân tối cao có trách nhiệm bố trí kinh phí và các điều kiện vật chất khác đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

5. Đối với các cơ quan, đơn vị được xác minh

- Chấp hành quyết định xác minh tài sản, thu nhập của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

- Cung cấp thông tin về tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập do cơ quan, đơn vị quản lý theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

- Phối hợp với Tổ xác minh tài sản, thu nhập trong quá trình Tổ xác minh tiến hành xác minh đối với người được xác minh tại cơ quan, đơn vị mình.

Trong quá trình tổ chức triển khai, thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh, báo cáo Tòa án nhân dân tối cao (qua Ban Thanh tra) để được hướng dẫn./.

PHỤ LỤC
**SỐ LƯỢNG NGƯỜI CÓ NGHĨA VỤ KÊ KHAI THUỘC ĐỐI
TƯỢNG XÁC MINH NĂM 2022**

*(Kèm theo Kế hoạch số 32/2022/KH-TANDTC ngày 24 tháng 10 năm 2022
của Tòa án nhân dân tối cao)*

<i>STT</i>	<i>Tòa án</i>	<i>Người có nghĩa vụ kê khai hằng năm</i>	<i>Số người thuộc diện xác minh</i>
<i>1</i>	<i>Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu</i>	<i>27 người</i>	<i>10 người (40%)</i>
<i>2</i>	<i>Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau</i>	<i>99 người</i>	<i>10 người (10%)</i>
<i>Tổng</i>			<i>20 Người</i>